

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: PHỤ LỘC TÂY 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 2














DANH SÁCH HỘ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRỢ, NHÀ THUẾ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Nguyễn Thị Kim Chi	82170012937	PLT1	3	3.000.000		-	3.000.000	<i>Chi</i>
2	Võ Thị Mỹ Linh	56185011134	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	<i>Chinh</i>
3	Nguyễn Tín	Chưa làm	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	<i>Thư</i>
4	Phạm Ngọc Tân	56091005510	PLT1	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	<i>Phạm Ngọc Tân</i>
5	Lê Hồ Uyên Trâm	56172007603	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	<i>Lê Hồ Uyên Trâm</i>
6	Nguyễn Văn Sĩ	66082009351	PLT1	3	3.000.000		-	3.000.000	<i>Sĩ Nguyễn Văn Sĩ</i>
7	Bùi Thị Diễm Thủy	56191012651	PLT1	4	4.000.000		-	4.000.000	<i>Bùi Thị Diễm Thủy</i>
8	Nguyễn Tấn Đạt	56097011202	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	<i>Nguyễn Tấn Đạt</i>
9	Hà Văn Hoàng	56088002134	PLT1	5	5.000.000	2	1.000.000	6.000.000	<i>Hà Văn Hoàng</i>

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
10	Nguyễn Thị Thủy Nga	5618500413	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	
11	Phạm Anh Khoa	56209003232	PLT1	2	2.000.000	2	1.000.000	3.000.000	Công
12	Nguyễn Đình Thiên Vũ	225176224	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	
13	Trương Ngọc Thủ	52088011003	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Nguyễn Thị Nhung
14	Nguyễn Thị Hồng	56167001057	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Nguyễn Thị Nhung
15	Hứa Thị Kim Chi	56172012110	PLT1	3	3.000.000		-	3.000.000	Chi
16	Hoàng Thị Đông	5616608046	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Bông
17	Nguyễn Thị Minh Phụng	56163007878	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Phụng
18	Nguyễn Thị Thu Hoa	56178004736	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Hoa Nguyễn
19	Trần Thị Nhỏ	64189005684	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Nhỏ
20	Nguyễn Thị Mỹ Nhân	56191002027	PLT1	3	3.000.000		-	3.000.000	Nhân
21	Trần Đăng Tài	56076017239	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Tài
22	Đặng Thị Bảo	56152002275	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Bảo

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
23	Lê Thị Trinh	56196013201	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Bình Thuận
24	Nguyễn Thị Quyên	56186000885	PLT1	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Đông
25	Lữ Chí Hòa	56071006170	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Hồng
26	Lê Văn Hiếu	56085000434	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Hiếu Thuận
27	Trần Thị Thu Hiền	56171005307	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Hiền
28	Mai Thị Kim Hiền	56192006620	PLT1	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Hiền
29	Nguyễn Anh Vũ	56091015261	PLT1	3	3.000.000		-	3.000.000	W
30	Phan Minh Cường	56083011326	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Quang
31	Nguyễn Phúc Danh	56072003445	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Danh Thuận
32	Trương Thị Năm	56148005322	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Thư
33	Nguyễn Ngọc Ánh	66304014244	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Ánh
34	Phạm Thị Phương Thảo	44194016068	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	Phạm Thị Thảo
35	Nguyễn Ngọc Phương	337086270	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	Phương

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
36	Đặng Thị Mười	56170012228	PLT1	2	2.000.000	-	-	2.000.000	
37	Huỳnh Tân Tâm	56078010007	PLT1	3	3.000.000	-	-	3.000.000	
38	Võ Thị Kim Duyên	56305004926	PLT1	3	3.000.000	-	-	3.000.000	
39	Võ Thị Mận	56171005578	PLT1	2	2.000.000	-	-	2.000.000	
40	Nguyễn Thị Thu Thủy	56300011414	PLT1	2	2.000.000	-	-	2.000.000	
41	Trần Ngọc Bảo Hân	56309006905	PLT1	1	1.000.000	1	500.000	1.500.000	
42	Nguyễn Thị Hồng	56176001057	PLT1	2	2.000.000	-	-	2.000.000	
43	Lê Thị Hồng Thảo	56300008310	PLT1	2	2.000.000	-	-	2.000.000	
44	Bùi Thị Duyên <i>(Tên Anh Minh đã nhận)</i>	56178003709	PLT1	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	
45	Ngô Gia Minh Nhã	56193003030	PLT1	1	1.000.000	-	-	1.000.000	
46	Nguyễn Thị Diệu	52198004091	PLT1	2	2.000.000	-	-	2.000.000	
47	Long Thiên Thanh	56303006894	PLT1	1	1.000.000	-	-	1.000.000	
48	Lê Thị Kim Hoan	56186005105	PLT1	2	2.000.000	-	-	2.000.000	

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
49	Lê Công Thông	56083007770	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	
50	Trần Thị Diệu	56181007388	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	
51	Hoàng Thị Phương	56168002264	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	
52	Trần Trung Hùng	38071037074	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	
53	Trương Ý Thành	58085004731	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	
54	Nguyễn Ngọc Hưng	56089014676	PLT1	4	4.000.000		-	4.000.000	
55	Nguyễn Ngọc Trường Giang	56205008896	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	
56	Thái Thị Thanh Nga	56181010146	PLT1	4	4.000.000	2	1.000.000	5.000.000	
57	Bùi Thị Thu Phương	56184002767	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	
58	Phan Thị Tuyết Trinh	56197002451	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	
59	Trần Đình Tường	56094000881	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	
60	Phan Thanh Đức	56068009853	PLT1	2	2.000.000		-	2.000.000	
61	Byã Y Mốc	56080009223	PLT1	1	1.000.000		-	1.000.000	

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
62	Nguyễn Chí Thiện	56090008652	PLT1	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	<i>Nguyễn Cẩm Đan</i>
63	Nguyễn Sỹ Xuân	40069014903	PLT1	5	5.000.000	1	500.000	5.500.000	<i>Tuyết Tuyết Tuyết</i>
64	Lê Hoàng Dũng	75084010270	PLT1	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	<i>Tham</i>
65	Cao Văn Thanh	56093000460	PLT1	3	3.000.000	-	-	3.000.000	<i>Thanh</i>
66	Hồ Thị Ngọc Liên	56183004005	PLT1	1	1.000.000	-	-	1.000.000	<i>Liên</i>
	Tổng cộng			140	140.000.000	42	6.000.000	146.000.000	

Ngày .10. tháng .01. năm 2025
TRƯỜNG THÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hương

Nguyễn Thị Hương

Ngày .16. tháng .01. năm 2025
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên)
Nguyễn Tấn Cường



Mẫu số 2

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: Thôn Phú Ân Nam 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯÀ LŨ ĐỔI VỚI NGƯỜI DÂN SÔNG TRONG CÁC NHÀ TRỢ,

NHÀ THUẾ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TAM TRƯ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Trương Thị Tím	542000605	1	1.000.000			1.000.000	<i>Trương Thị Tím</i>
2	Đặng Phan Anh	56077009684	2	2.000.000			2.000.000	<i>Đặng Phan Anh</i>
3	Ngô Đình Hoàng Văn	40087006140	2	2.000.000			2.000.000	<i>Ngô Đình Hoàng Văn</i>
4	Đặng Thị Kim Phương	66098002021	2	2.000.000			2.000.000	<i>Đặng Thị Kim Phương</i>
5	Lê Thị Mai Linh	54204008010	2	2.000.000			2.000.000	<i>Lê Thị Mai Linh</i>
6	Nguyễn Thị Phương Như	56076015439	2	2.000.000			2.000.000	<i>Nguyễn Thị Phương Như</i>
7	Võ Thị Thu Ngân	56178009679	2	2.000.000			2.000.000	<i>Nguyễn Văn Tuấn</i>
8	Võ Thị Thanh Thủy	56057002228	3	3.000.000			3.000.000	<i>Trần Văn Tuấn</i>
9	Lê Anh Tuấn	27161003293	2	2.000.000			2.000.000	<i>Nguyễn Văn Tuấn</i>
10	Hồ Ngọc Linh	56072001514	3	3.000.000			3.000.000	<i>Hồ Ngọc Linh</i>
11	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	56304001824	2	2.000.000			2.000.000	<i>Nguyễn Thị Mỹ Hằng</i>
12	Phạm Đình Phú	89078015823	2	2.000.000			2.000.000	<i>Phạm Đình Phú</i>
13	Trần Khánh Điền	96087002250	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	<i>Trần Khánh Điền</i>
14	Nguyễn Đoàn Nhật Thanh	83091010709	4	4.000.000	2	1.000.000	5.000.000	<i>Nguyễn Đoàn Nhật Thanh</i>
15	Vũ Thị Thanh Xuân	82071014568	2	2.000.000			2.000.000	<i>Vũ Thị Thanh Xuân</i>
16	Nguyễn Thị Kim Huệ	5619004767	2	2.000.000			2.000.000	<i>Nguyễn Thị Kim Huệ</i>

17	Nguyễn Thị Kim Loan	79071045425	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Loan Nguyễn Thị Kim Loan
18	Đinh Thị Thayer	60196005233	1	1.000.000			1.000.000	Đinh Thị Thayer
19	Nguyễn quốc Khánh	56171002083	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Quốc Khánh
20	Lê Quốc Sơn	56159002874	1	1.000.000			1.000.000	Lê Quốc Sơn
21	Nguyễn Tô Hân	56199001751	3	3.000.000			3.000.000	Nguyễn Tô Hân
22	Lương Thị Thuong	49192011575	1	1.000.000			1.000.000	Lương Thị Thuong
23	Nguyễn Thị Thúy Ninh	38098000850	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Thúy Ninh
24	Nguyễn Thị Như Thùy	52194003726	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Như Thùy
25	Huỳnh Công Minh		1	1.000.000			1.000.000	Huỳnh Công Minh
26	Phạm Thị Hoài Thêm		1	1.000.000			1.000.000	Phạm Thị Hoài Thêm
27	Đinh THỊ Huệ		2	2.000.000			2.000.000	Đinh Thị Huệ
28	Nguyễn Thành Duy		3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Nguyễn Thành Duy
29	Huỳnh Thanh Phong		1	1.000.000			1.000.000	Huỳnh Thanh Phong
30	Lâm Thị Mỹ Linh		1	1.000.000			1.000.000	Lâm Thị Mỹ Linh
31	Đoàn Thúy Quyên		2	2.000.000			2.000.000	Đoàn Thúy Quyên
32	Nguyễn Thành Huy		3	3.000.000			3.000.000	Nguyễn Thành Huy
	Tổng cộng		65	65.000.000	5	2.500.000	67.500.000	

Số tiền bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn

Ngày 12 tháng 01 năm 2025

Trưởng thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

[Handwritten signature]

Võ Đình Thọ

Ngày 15 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

[Handwritten signature]



Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: Phước An... Nam.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 2

DANH SÁCH HỘ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỔI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRỢ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	số CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	<u>Đặng Đình Thuý</u>	<u>08307601824</u>	<u>1</u>	<u>1.000.000</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>1.000.000</u>	<u>Đặng Đình Thuý</u>
2	<u>Trần Thị Vân</u>	<u>08217607179</u>	<u>1</u>	<u>1.000.000</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>1.000.000</u>	<u>Trần Thị Vân</u>
3								
4								
Tổng:							<u>2.000.000</u>	

Số tiền bằng chữ: Hai triệu đồng.....

Ngày 6 tháng 01 năm 2026
Trưởng Thôn
(Ký ghi rõ họ và tên)

[Signature]

Võ Đình Thọ

Ngày 15 tháng 01 năm 2026

Chủ tịch
(Ký ghi rõ họ và tên)

[Signature]



Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH

Thôn : Phú Lộc Tây 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRỢ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TÂM TRƯỞ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Đỗ Trọng Nghĩa	56093013108	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Đỗ Trọng Nghĩa
2	Phạm Thị Ai Nhi	56197004047	1	1.000.000			1.000.000	Phạm Thị Ai Nhi
3	Võ Văn Quý	5691004375	3	3.000.000			3.000.000	Quý Võ Văn Quý
4	Huỳnh Tấn Vũ	56094011208	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	Vũ Huỳnh Tấn Vũ
5	Lê Châu Tuấn	56088300103	2	2.000.000			2.000.000	Châu Lê Châu Tuấn
6	Nguyễn Minh Thuận	54093012903	3	3.000.000			3.000.000	Thuận Nguyễn Minh Thuận
7	Lê Văn Chuẩn	5065003328	1	1.000.000			1.000.000	Chuẩn Lê Văn Chuẩn
8	Nguyễn Thị Mai Thùy	56190012488	3	3.000.000	2	1.000.000	4.000.000	Thùy Nguyễn Thị Mai
9	Nguyễn Thị Sum	56168003878	2	2.000.000			2.000.000	Sum Nguyễn Thị Sum
	Tổng cộng		24	20.000.000	4	2.000.000	25.000.000	

Số tiền bằng chữ: Hai mươi một triệu năm trăm nghìn đồng

Ngày 10 tháng 01 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Tấn Cường

Ngày 16 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Tấn Cường



UBND XÃ DIỆN KHÁNH
THÔN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NIÊM YẾT HỘ TRỞ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ
ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TÂM TRÚ**

STT	Tên chủ hộ	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình				Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh(ng ười)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1.	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Ấp Lạc Hải 2	04	4.000.000	01	500	4.500.000	
2.	Nguyễn Thị Anh Đào	11						
3.	Nguyễn Nhật Văn	11						
4.	Nguyễn Nhật Cường	11						
5.								
6.								
7.								
8.								
9.								
10.								
11.								
12.								
13.								
14.								
15.								
16.								
17.								
18.								
19.								
20.								
21.								
22.								
23.								
24.								
25.								
Tổng								

Số tiền bằng chữ :

Ngày tháng 12 năm 2025
TRƯỜNG THÔN

(Signature)

Nguyễn Tấn Cường



Ngày tháng 12 năm 2025
CHỦ TỊCH

(Signature)

Nguyễn Tấn Cường

(Signature)

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: DINH THÀNH 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỒ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỔI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ
TRÒ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Trần Như Chứa	56256000123	2	2.000.000			2.000.000	<i>Ch</i>
2	Nguyễn Thị Diễm Đài	58168003243	1	1.000.000			1.000.000	<i>Đài</i>
3	Nguyễn Hữu Lực	93207001023	1	1.000.000			1.000.000	<i>Lực</i>
4	Huyền Thị Thanh Thủy	56184010501	2	2.000.000			2.000.000	<i>Thủy</i>
5	Mai Thị Thanh Thủy		1	1.000.000			1.000.000	<i>Thủy</i>
6	Nguyễn Thị Thoa	54174007503	1	1.000.000			1.000.000	<i>Thoa</i>
7	Nguyễn Thị Thùy	54182005075	1	1.000.000			1.000.000	<i>Thùy</i>
8	Đặng Đình Xuân	56027002845	2	2.000.000			2.000.000	<i>Xuân</i>
9	Nguyễn Thị Ngọc Hương	56197010516	1	1.000.000			1.000.000	<i>Hương</i>
10	Dương Đình Quyền	38077015486	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	<i>Quyền</i>
11	Hoàng Thế Minh	34087021132	1	1.000.000			1.000.000	<i>Minh</i>
12	Lê Văn Đạt	56092013953	2	2.000.000			2.000.000	<i>Đạt</i>
13	Trần Thị Thanh Hà	51170004827	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	<i>Hà</i>
14	Nguyễn Anh Thư	8218508871	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	<i>Thư</i>
15	Đặng Thị Hồng	6082007441	1	1.000.000			1.000.000	<i>Hồng</i>
16	Lý A Thảo	8908881154	2	2.000.000			2.000.000	<i>Thảo</i>
17	Lê Hữu Thời	92081000007	2	2.000.000			2.000.000	<i>Thời</i>
18	Đào Duy An	54092000524	4	4.000.000			4.000.000	<i>An</i>
19	Đoàn Thị Du Mỹ	94198005008	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	<i>Mỹ</i>

20	Phan Hồng Thu	92190007172	2	2.000.000			2.000.000	Thu
21	Phạm Kỳ Khánh	56094005801	1	1.000.000			1.000.000	Ke-hanh
22	Nguyễn Thanh Tĩnh	54097008226	1	1.000.000			1.000.000	Thanh
23	Trần Quốc Tuấn	56090015843	1	1.000.000			1.000.000	Quoc Tuan
24	Nguyễn Thị Bích Ngọc	60193018394	2	2.000.000			2.000.000	Ngoc
25	Đỗ Tuấn Phong	56070003578	2	2.000.000			2.000.000	Nhats
26	Nguyễn Huỳnh Duy Trình	56177004110	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	Duy
27	Trần Quang Duy	56091006494	1	1.000.000			1.000.000	Duy
28	Cao Văn Phú	5606000448	2	2.000.000			2.000.000	Phu
29	Bùi Thị Ninh Trang	56177002333	1	1.000.000			1.000.000	Phu
30	Nguyễn Thanh Quang	56074008468	1	1.000.000			1.000.000	Quang
31	Dương Thị Hiền	1184046113	6	6.000.000	2	1.000.000	7.000.000	Hiền
32	Nguyễn Trọng Tân	54091062409	1	1.000.000			1.000.000	Tan
33	Trần Văn Thương	90568004146	1	1.000.000			1.000.000	Thương
34	Phùng Văn Sỹ	36072003432	3	3.000.000			3.000.000	Sy
35	Nguyễn Văn Dẫn	52063000865	4	4.000.000			4.000.000	Dan
36	Nguyễn Thị Thu Thủy		4	4.000.000			4.000.000	Thuy
Tổng cộng			70	70.000.000	7	3.500.000	73.500.000	

Số tiền bằng chữ: Chín mươi tư triệu đồng

Ngày...10 tháng...01...năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

(Handwritten signature)

Ngày...06 tháng...01...năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)



Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ: ĐIỆN KHÁNH

Thôn PLT4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỖ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐÓI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Trần Văn Hoài	56099005378	3	3.000.000		-	3.000.000	Nguyễn Văn Hoài
2	Lưu Mỹ Duyên	52202004417	3-1	3.000.000	Thúc Nhuận	2.000.000	3.000.000	Thúc Nhuận
3	Tăng Bích Thuận	560670004078	3	3.000.000		-	3.000.000	Thư Hiền Tăng Bích Thuận
4	Lê Thị Nguyệt	56188012170	7	7.000.000	1	500.000	7.000.000	Thúc Hiền Tăng Bích Thuận
5	Ngô Thị Sơn Hà	56094001635	3	3.000.000		-	3.000.000	Thúc Hiền Tăng Bích Thuận
6	Phạm Tuấn Linh	58091007288	2	2.000.000		-	2.000.000	Phạm Tuấn Linh
7	Trần Thị Thanh Xuân	67303001718	2	2.000.000		-	2.000.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân
8	Lý Văn Nhanh	70092007100	3-1	3.000.000		-	3.000.000	Thúc Nhuận
9	Nguyễn Thành Hưng	58087007990	3	3.000.000		-	3.000.000	Nguyễn Thành Hưng
10	Nguyễn Thị Hằng	56179009619	3	3.000.000		-	3.000.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân
11	Vũ Duy Lâm	56190000483	1	1.000.000		-	1.000.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân
12	Trần Thị âm	56092004985	5	5.000.000	2	1.000.000	6.000.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân
13	Ngô Đình Phương Nghi	80173009506	4	4.000.000	3	1.500.000	5.500.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân
14	Gao Văn Phụng	5487007648	1	1.000.000		-	1.000.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân
15	Nguyễn Thị Lưu	25013011940	2	2.000.000		-	2.000.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân
16	Nguyễn Thị Thúy	561720009382	5	5.000.000	1	500.000	5.500.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân
17	Phạm Trúc Hạnh	56171002363	1	1.000.000	1	500.000	1.500.000	KT Sĩ Nguyễn Khoa Xuân

18	Mai Xuân Phát	84192011075	3	3.000.000				3.000.000	Xuân Xuân Phát
19	Nguyễn Xuân Qunag	93092004609	5	5.000.000				5.000.000	Nguyễn Xuân Qunag
20	Nguyễn Khắc Minh Hoàng	66098015214	1	1.000.000				1.000.000	Nguyễn Khắc Minh Hoàng
21	Ngô Nữ Mai Thi	56193007016	2	2.000.000				2.000.000	Ngô Nữ Mai Thi
22	Lê Thị Thanh Thảo	45098007419	1	1.000.000				1.000.000	Lê Thị Thanh Thảo
23	Đinh Thị Kim	56097009077	1	1.000.000				1.000.000	Đinh Thị Kim
24	Nguyễn Văn Sơn	66188004883	2	2.000.000				2.000.000	Nguyễn Văn Sơn
25	Trần Đình Tạo	56090004789	1	1.000.000				1.000.000	Trần Đình Tạo
26	Nguyễn Thị Kim Xinh	54091009381	2	2.000.000				2.000.000	Nguyễn Thị Kim Xinh
27	Nguyễn Bảo Tú	54093000995	1	1.000.000				1.000.000	Nguyễn Bảo Tú
28	Lê Văn Trọng	54095003707	1	1.000.000				1.000.000	Lê Văn Trọng
29	Nguyễn Thị Thùy Trinh	56193010401	3	3.000.000				3.000.000	Nguyễn Thị Thùy Trinh
30	Trần Minh Nhật	79059007100	2	2.000.000				2.000.000	Trần Minh Nhật
31	Võ Quốc Bình Dương	56184004137	1	1.000.000				1.000.000	Võ Quốc Bình Dương
32	Trần Tân Xuyên	5619201109	1	1.000.000				1.000.000	Trần Tân Xuyên
33	Hồ Văn Thành	56087004330	1	1.000.000				1.000.000	Hồ Văn Thành
34	Lê Thị Huệ	44093002342	1	1.000.000				1.000.000	Lê Thị Huệ
35	Nguyễn Thị Thanh Nhi	54305001732	3	3.000.000				3.000.000	Nguyễn Thị Thanh Nhi
36	Ngô Thị Thu Thảo	5415402730	1	1.000.000				1.000.000	Ngô Thị Thu Thảo
37	Nguyễn Thành Thủy	54084005878	2-1	2.000.000	Thuê Nhà	1.000.000		2.000.000	Nguyễn Thành Thủy
38	Huyền Vũ Hòa	56170007680	2-1	2.000.000	Thuê Nhà	1.000.000		2.000.000	Huyền Vũ Hòa
39	Hồ Thị Oanh	56300009077	1+2	1.000.000	?	1.000.000		1.000.000	Hồ Thị Oanh
40	Hoàng Thị Tuyết	56098009976	1	1.000.000				1.000.000	Hoàng Thị Tuyết
41	Huyền Thị Phúc Hạnh	75185025139	2-1	2.000.000	Thuê Nhà	1.000.000		2.000.000	Huyền Thị Phúc Hạnh
42	Nguyễn Thị Thúy	56093004722	4+2	4.000.000	2	1.000.000		5.000.000	Nguyễn Thị Thúy
43	Trần Thị Hồng Hà	56093007232	2	2.000.000				2.000.000	Trần Thị Hồng Hà
44	Nguyễn Quang Vinh	52095019159	3+1	3.000.000	1	500.000		3.500.000	Nguyễn Quang Vinh
45	Lê Phước Hậu	56096008047	2+3	2.000.000	3	1.500.000		3.500.000	Lê Phước Hậu
46	Huyền Đức Bảo	56197008240	3	3.000.000				3.000.000	Huyền Đức Bảo
47	Ngô Anh Tuấn	56195001140	2+4	2.000.000	1	500.000		2.500.000	Ngô Anh Tuấn
	Nguyễn Quang Phi	56090012796	2	2.000.000				2.000.000	Nguyễn Quang Phi
	Phạm Băng Băng	8988020401	2	2.000.000				2.000.000	Phạm Băng Băng
	Nguyễn Hàm Kỳ	56079002027	2	2.000.000				2.000.000	Nguyễn Hàm Kỳ

Trần Thị Kim Loan	51	46088005402	2	2.000.000	-	2.000.000	✓
Nguyễn Công Hoan	52	56196009677	1	1.000.000	-	1.000.000	✓
TRương Thanh Phương	53	46097006396	2	2.000.000	-	2.000.000	KT
Nguyễn Thị Bảo Trân	54	50672009561	2	2.000.000	1	2.500.000	KT
Nguyễn Thị Minh Oanh	55	56084007396	1	1.000.000	-	1.000.000	KT
Lê Thị Ngọc Trinh	56	64170005940	1	1.000.000	-	1.000.000	KT
Nguyễn Tiểu Vương	57	5608002440	3	3.000.000	-	3.000.000	KT
Lê Thị Bảo Ngọc	58	56306003289	1	1.000.000	-	1.000.000	KT
Nguyễn Duy thịnh	59	56209003051	1	1.000.000	-	1.000.000	KT
Phan Duy Trung	60	56074003206	4	4.000.000	2	5.000.000	KT
Đỗ Thị Thu Hằng	61	56083011500	2	2.000.000	-	2.000.000	KT
Nguyễn Thị Ngọc Hân	62	56189012639	6	6.000.000	2	7.000.000	KT
Phan Minh Hoàng	63	56189012639	3	3.000.000	-	3.000.000	KT
TỔNG CỘNG			134	134.000.000	19	140.500.000	

Số tiền bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Minh Tuấn

Ngày 16 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Tấn Cường



Nguyễn Tấn Cường

Võ Bào Nguyên

UBND XÃ DIÊN KHÁNH
THÔN ĐÔNG MÔN 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
DANH SÁCH NIÊM YẾT HỖ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ

ĐỔI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRỮ

STT	Tên chủ hộ	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh thuộc hộ gia đình		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1.	Thiều Thị Hương	38196001711	3	3.000.000	0	0	3.000.000	Hương - Thiều Thị Hương
2.	Nguyễn Thị Lương	33163007725	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Nguyễn Thị Lương
3.	Ngô Thị Thu Hồng	56193010081	3	3.000.000	0	0	3.000.000	Ngô Thị Thu Hồng
4.	Đỗ Đức Anh	56090006372	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Đỗ Đức Anh
5.	Thái Thành Tâm	56077001940	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Thái Thành Tâm
6.	Lê Văn Bảy	46070003307	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Lê Văn Bảy
7.	Nguyễn Thị Thanh Tuyên	56189001358	3	3.000.000	2	1.000.000	3.000.000	Nguyễn Thị Thanh Tuyên
8.	Nguyễn Thị Thu Thủy	5618301304	3	3.000.000	2	1.000.000	4.000.000	Nguyễn Thị Thu Thủy
9.	Lê Anh Quốc	56201004653	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Lê Anh Quốc
10.	Nguyễn Cửu Hạnh	56067001625	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Nguyễn Cửu Hạnh
11.	Trần Thị Phần	68170005705	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Trần Thị Phần
12.	Cao Thị Thắm	56190012336	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Cao Thị Thắm
13.	Nguyễn Xuân Lâm	56099009842	3	3.000.000	0	0	3.000.000	Nguyễn Xuân Lâm
14.	Vũ Văn Hoàng	36094018052	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Vũ Văn Hoàng
15.	Đặng Văn Bon	60083006019	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	Đặng Văn Bon
16.	Tạ Văn Ninh	60085015066	8	8.000.000	0	0	8.000.000	Tạ Văn Ninh
17.	Phạm Tuấn Sơn	40089035926	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Phạm Tuấn Sơn
18.	Bùi Đắc Trung	56084012176	4	4.000.000	2	1.000.000	5.000.000	Bùi Đắc Trung
19.	Nguyễn Thị Mỹ Linh	56196000265	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Nguyễn Thị Mỹ Linh
20.	Phạm Huy Chiến	68093007426	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	Phạm Huy Chiến
21.	Huỳnh Thế Hải	54089004417	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Huỳnh Thế Hải

22.	Phạm Khánh	52085018197	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Phạm Khánh
23.	Trần Huy Dũng	79062019023	(2) 1	2.000.000	0	0	2.000.000	Trần Huy Dũng
24.	Phạm Hữu Trí	64208006021	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Phạm Hữu Trí
25.	Phạm Văn Thương	56095000774	2	2.000.000	0	0	2.000.000	
26.	Nguyễn Thị Thùy	64182004614	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Nguyễn Thị Thùy
27.	Nguyễn Tấn Hải Linh	56190010163	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Nguyễn Tấn Hải Linh
28.	Trần Quang Phong	46074004661	4	4.000.000	2	1.000.000	5.000.000	Trần Quang Phong
29.	Đỗ Minh Thông	54070004496	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Đỗ Minh Thông
30.	Văn Tiên Thanh	56054004427	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Văn Tiên Thanh
31.	Nguyễn Thị Sang	79198020961	3	3.000.000	0	0	3.000.000	Nguyễn Thị Sang
32.	Nguyễn Thị Lợi	56170007891	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Nguyễn Thị Lợi
	Tổng		49	49.000.000	02	1.000.000	50.000.000	

Số tiền bằng chữ : (Bảy mươi chín triệu đồng).

Ngày 30 tháng 12 năm 2025

TRƯỜNG THỌ

CHỦ TỊCH

Ngày 16 tháng 02 năm 2026

(Handwritten signature)



Nguyễn Tấn Cường

Mẫu số 2

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: Thôn ĐM1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỘ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐOI VỚI NGƯỜI DÂN SÔNG TRONG CÁC NHÀ TRỢ,
NHÀ THUẾ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRỮ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Đỗ Minh An	56306006185	1	1.000.000		0	1.000.000	Đỗ Minh An
2	Đỗ Văn hải	56070005707	2	2.000.000		0	2.000.000	Đỗ Văn Hải
3	Bùi Thị Thiết	56157000267	1	1.000.000		0	1.000.000	Tân Nguyễn Nhật Tâm
4	Nguyễn Nhật Tâm	56085000780	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Tân Nguyễn Nhật Tâm
5	Phan Thị Tường Vi	56186102418	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Phan Thị Tường Vi
6	Lê Văn học	56087006451	2	2.000.000		0	2.000.000	Lê Văn Học
7	Vũ Thị Ngọc Quyên	56186008907	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	Vũ Thị Ngọc Quyên
8	Lý Văn Đen	56076018669	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	Lý Văn Đen
9	Nguyễn Thị Thu Hoa	5616900049	3	3.000.000	0	0	3.000.000	Nguyễn Thị Thu Hoa
10	Võ Thái Hiệp	5617000267	1	1.000.000		0	1.000.000	Võ Thái Hiệp
	Tổng cộng		10	10.000.000	2	4.000.000	14.000.000	

Số tiền bằng chữ: Mười một triệu đồng chẵn

Ngày 10 tháng 01 năm 2026

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Ngày 10 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

(Handwritten signatures and stamps)



Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
 THÔN: PHÚ LỘC ĐÔNG 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỖ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐÓI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Nguyễn Thị Uyên Phương		5	5.000.000	2	1.000.000	6.000.000	Nguyễn Thị Uyên Phương
2	Lê Thị Vân Thảo		2	2.000.000			2.000.000	Lê Thị Vân Thảo
3	Nguyễn Trung Lộc	225291773	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Trung Lộc
4	Bùi Văn Toán	54099008875	1	1.000.000			1.000.000	Bùi Văn Toán
5	Nguyễn Văn Hiếu	56090001446	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Văn Hiếu
6	Nguyễn Hoàng Luân	58087004137	2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Hoàng Luân
7	Lê Hùng Dũng	225701936	2	2.000.000			2.000.000	Lê Hùng Dũng
8	Lê Văn Quý	56074008515	1	1.000.000			1.000.000	Lê Văn Quý
9	Võ Đức Hân	56083001595	1	1.000.000			1.000.000	Võ Đức Hân
10	Nguyễn Thị Kim Hoa	56173001972	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Kim Hoa
11	Dương Thị Thu Thảo	225316573	1	1.000.000			1.000.000	Dương Thị Thu Thảo
12	Trần Quốc Minh	89077003694	1	1.000.000			1.000.000	Trần Quốc Minh
13	Đặng Phúc Quỳnh Châu		7	7.000.000	2	1.000.000	8.000.000	Đặng Phúc Quỳnh Châu
14	Nguyễn Văn Dũng		2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Văn Dũng
15	Trần Thị Lan		3	3.000.000			3.000.000	Trần Thị Lan
16	Lê Thanh Anh		4	4.000.000			4.000.000	Lê Thanh Anh
17	Nguyễn Xuân Nghĩa		2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Xuân Nghĩa
18	Trần Quốc Đức		1	1.000.000			1.000.000	Trần Quốc Đức

Tổng cộng	đến	37	37.000.000	4	2.000.000	39.000.000
-----------	-----	----	------------	---	-----------	------------

Số tiền bằng chữ: Ba mươi lăm triệu đồng

Ngày: 10 tháng 01 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Hưng

Nguyễn Văn Hưng

Ngày 16 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Cường



Nguyễn Văn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: Phan Bội Châu 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NIÊM YẾT HỖ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐÓI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ,
NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ**

Số TT	Tên chủ hộ	Địa chỉ	Số CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Phan Như Chánh	PBC 1	0668089008492	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	<i>Phan Như Chánh</i>
2	Nguyễn Thị Lựu	PBC 1	027178009418	3	3.000.000			3.000.000	<i>Nguyễn Thị Lựu</i>
3	Hồ Thanh Sỹ	PBC 1	040098019159	3	3.000.000			3.000.000	<i>Hồ Thanh Sỹ</i>
4	Nguyễn Thanh Hiếu	PBC 1	056088012857	2	2.000.000			2.000.000	<i>Nguyễn Thanh Hiếu</i>
5	Đỗ Văn Ngạch	PBC 1	034062015107	3	3.000.000			3.000.000	<i>Đỗ Văn Ngạch</i>
	Tổng cộng			14	14.000.000	1	500.000	14.500.000	

Số tiền bằng chữ: Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng

Ngày...2... tháng...1... năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Ngày...14... tháng...01... năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Tấn Cường



Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : ĐIỆN KHÁNH
THÔN: Phước Bình... Phước Thuận...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 2

DANH SÁCH HỒ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỔI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	số CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Nguyễn Quốc Huy	051092003290	3	3.000.000			3.000.000	<u>Nguyễn Quốc Huy</u>
2	Nguyễn Thị Mai	05117801922	3	3.000.000			3.000.000	<u>Nguyễn Thị Mai</u>
Tổng:			6	6.000.000			6.000.000	

Số tiền bằng chữ: Sáu triệu...

Ngày 10 tháng 01 năm 2025
Trưởng Thôn

Ngày 16 tháng 01 năm 2025
Chủ tịch

[Signature]
(Ký ghi rõ họ và tên)
Nguyễn Quốc Huy


[Signature]
(Ký ghi rõ họ và tên)
Nguyễn Tấn Cường



DANH SÁCH HỘ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG
TRONG CÁC NHÀ TRỢ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	NHÀ TRỢ, NHÀ THUÊ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	NGUYỄN CÔNG ĐẠT		56099005378	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Công Đạt
2	LÊ QUANG VƯƠNG		52202004417	2	2.000.000			2.000.000	Lê Quang Vương
3	TRẦN MINH DŨNG		56067004078	2	2.000.000			2.000.000	Trần Minh Dũng
4	NGUYỄN THỊ HỒNG TRÍ	Nhà trọ Trần Thị Thu Thủy	561888012170	2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Thị Hồng Trí
5	VÕ VĂN TÍN		56094001635	1	1.000.000			1.000.000	Võ Văn Tín
6	LÊ QUỐC NHẬT		58091007288	1	1.000.000			1.000.000	Lê Quốc Nhật
7	NGUYỄN THỊ THÙY LINH		67303001718	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Thùy Linh
8	NGUYỄN TRỌNG CƯỜNG		70092007100	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Trọng Cường
9	NGUYỄN DUY HƯỜNG		58067007990	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	Hướng
10	NGUYỄN TRẦN BẢO UYÊN	Nhà trọ Trần Thị Minh Hậu	56179009619	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Trần Bảo Uyên
11	VÕ THỊ HUỖN-TRANG (Đã nhận)		56190000483	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	Võ Thị Huân
12	TRẦN VĂN HOÀNG		56092004985	2	2.000.000			2.000.000	Trần Văn Hoàng
13	VÕ THỊ LUÔN	Thuê nhà Phan Đình Hoàng	80173009506	2	2.000.000			2.000.000	Võ Thị Luôn
14	TRẦN MINH VIỆT	Thuê nhà Võ Thị Hiền	54087007648	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Trần Minh Việt
15	HÀN THỊ THU THỦY	Nhà trọ Nguyễn Thị Hoài Trang	55015014940	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Thu Thủy
16	NGUYỄN THỊ KIM UYÊN	Thuê nhà Nguyễn Kiều Bảo Nguyễn	56172009382	2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Thị Kim Uyên
17	LÊ THỊ LỆ TRINH	Thuê nhà Nguyễn Thị Mỹ Hằng	56171002632	2	2.000.000			2.000.000	Lê Thị Lệ Trinh
18	NGUYỄN THỊ TRÚC XUÂN	Thuê nhà Nguyễn Thị Pha	84192011075	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Trúc Xuân
19	ĐÀO VĂN ĐẶC		93092044609	1	1.000.000			1.000.000	Đào Văn Đặc

20	LÊ HUY HÙNG	Nhà trọ Trần Trọng Ân	66098015214	1	1.000.000		1.000.000	Thư Lê Huy Hùng
21	TÀ ÁI MAI		56193007016	1	1.000.000		1.000.000	Mai Hoàng An Mai
22	HOÀNG DUY KHANG		45098007419	4	4.000.000		4.000.000	Hoàng Hoàng Duy Khang
23	NGUYỄN HỮU HIỆN		56097009077	3	3.000.000		3.000.000	Nguyễn Hữu Hiện
24	TRẦN THỊ HƯỜNG		66188004883	4	4.000.000	1	4.500.000	Trần Thị Hường
25	LƯU HÙNG THANH TRÀ		56090004789	1	1.000.000		1.000.000	Trà Hùng Thanh
26	ĐÀO MINH TÌNH		54091009381	4	4.000.000	+	4.500.000	Tình Đào Minh Tình
27	ĐẶNG VĂN TÙNG		54093000995	3	3.000.000		3.000.000	Đặng Văn Tùng
28	HUYỀN VĂN CHIÊN		5409500707	1	1.000.000		1.000.000	Chiên Văn Huyền
29	MAI NHẬT HIỀN		56193010401	1	1.000.000		1.000.000	Hiền Mai Nhật Hiền
30	DƯƠNG THĂNG AN		79059007100	2	2.000.000		2.000.000	An Dương Thăng An
31	ĐẶNG THỊ XUÂN		56184004137	1	1.000.000		1.000.000	Xuân Đặng Thị Xuân
32	TRƯƠNG THỊ HANH		56192001109	4	4.000.000	2	5.000.000	Hanh Trương Thị Hạnh
33	MẠNH THÉ TUẤN		56087004330	1	1.000.000		1.000.000	Tuấn Mạnh Thế Tuấn
34	LÊ NGUYỄN CHÍ HIẾU		44093002342	2	2.000.000		2.000.000	Hiếu Lê Nguyễn Chí Hiếu
35	ĐẶNG THỊ QUỲNH NI		54305001732	1	1.000.000		1.000.000	Ni Đặng Thị Quỳnh Ni
36	TRẦN THỊ YẾN		54154002730	1	1.000.000		1.000.000	Yến Trần Thị Yến
37	NGUYỄN QUỐC HUY		56084007396	3	3.000.000	1	3.500.000	Huy Nguyễn Quốc Huy
38	NGUYỄN TÂN THUẬT		54084005878	5	5.000.000	2	6.000.000	Thuật Nguyễn Tân Thuật
39	PHẠM THỊ BÍCH DUYỀN		56170007680	3	3.000.000	1	3.500.000	Duyên Phạm Thị Bích Duyên
40	ĐẶNG THỊ NGỌC NHI		56300009007	1	1.000.000		1.000.000	Nhi Đặng Thị Ngọc Nhi
41	ĐÀO BÁ VINH	56098009976	2	2.000.000		2.000.000	Vinh Đào Bá Vinh	
42	MAI THỊ TỎ LAN	75185025139	3	3.000.000	1	3.500.000	Lang Mai Thị Tô Lan	
43	HUYỀN TRẦN TRUNG NGUYỄN	56093004722	1	1.000.000		1.000.000	Huyền Trần Trung Nguyễn	
44	LÊ PHẬN	56093007232	2	2.000.000		2.000.000	Phận Lê Phận	
45	TRẦN CAO TUẤN	52095019159	1	1.000.000		1.000.000	Tuấn Trần Cao Tuấn	
46	VÔ TÂN HOÀNH	56096008057	2	2.000.000		2.000.000	Hoàng Vô Tân Hoàng	
47	BÙI THỊ HẠNG	56197008250	2	2.000.000		2.000.000	Hàng Bùi Thị Hàng	

76	ĐẶNG HỮU PHÚC	Thuê nhà Đình Lê Phương	58091000537	2	2.000.000		2.000.000	Đặng Hữu Phúc
77	THẠCH HOÀNG QUÂN	Thuê nhà Đình Lê Phương	95087005552	1	1.000.000		1.000.000	Thạch Hoàng Quân
78	NGUYỄN THỊ HIỀN	Thuê nhà của Thái Thị Thanh Nga	01186008141	2	2.000.000	1	500.000	Nguyễn Thị Hiền
79	TRẦN QUỐC DUY	Thuê nhà Võ Thị Hiền	75097000646	4	4.000.000		4.000.000	Trần Quốc Duy
80	TÀI MINH HIỆP	Thuê nhà Trần Công Tăng	58086004501	2	2.000.000		2.000.000	Tài Minh Hiệp
81	BÙI DƯƠNG MINH BẢO	Thuê nhà Phan Văn Huyền	56202000860	4	4.000.000		4.000.000	Bùi Dương Minh Bảo
82	PHAN THỊ THÚY	Thuê nhà Nguyễn Đình Sơn	51172012044	2	2.000.000		2.000.000	Phan Thị Thủy
83	NGUYỄN MINH PHÁT	Thuê nhà Trần Thị Hồng Thủy	54210002769	2	2.000.000	2	1.000.000	Nguyễn Minh Phát
84	TRẦN HỒ CƯỜNG	Thuê nhà Nguyễn Ban	66085000044	5	5.000.000	2	1.000.000	Trần Hồ Cường
TỔNG CỘNG				169	169.000.000	24	10.500.000	179.500.000

Ngày 16 tháng 01 năm 2026

TRƯỜNG THÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phan Thị Thanh

Ngày 16 tháng 01 năm 2026

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Tấn Cường

Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: PHƯỚC TRẠCH

Mẫu số 2
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỒ TRỢ KHẮC PHỤ HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC
NHÀ TRÒ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ ĐĂNG KÝ TÂM TRƯỞ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	TRẦN VĂN HỌC	2608400796	1	1.000.000		-	1.000.000	<i>Handwritten signature</i>
2	LÊ VĂN THUẬT	66057004035	2	2.000.000		-	2.000.000	<i>Handwritten signature</i>
3	PHẠM NGỌC TÂN LĨNH	56096000875	1	1.000.000		-	1.000.000	<i>Handwritten signature</i>
4	LÊ HỒNG THANH	56072007790	2	2.000.000		-	2.000.000	<i>Handwritten signature</i>
5	LÊ THỊ HAY	220446177	6	6.000.000		-	6.000.000	<i>Handwritten signature</i>
6	TRẦN THỊ QUÀI	56151000220	2	2.000.000		-	2.000.000	<i>Handwritten signature</i>
7	HUYỀN THỊ KIM CHI + Nguyễn Văn Tâm	79178001621	2	2.000.000		-	2.000.000	<i>Handwritten signature</i>
8	NGUYỄN TÂM THANH	56303013151	1	1.000.000		-	1.000.000	<i>Handwritten signature</i>
9	LÊ THANH DỪNG	5608900216	5	5.000.000	1	500.000	5.500.000	<i>Handwritten signature</i>
10	TRẦN THỊ THẢO	56192013389	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	<i>Handwritten signature</i>
11	LÊ NGỌC THIÊN TRÂM	5609500786	2	2.000.000		-	2.000.000	<i>Handwritten signature</i>
12	NGUYỄN VĂN KHÁNH	5606001137	5	5.000.000	3	1.500.000	6.500.000	<i>Handwritten signature</i>
13	NGUYỄN XUÂN KHÁNH	56087000747	2	2.000.000		-	2.000.000	<i>Handwritten signature</i>
			36	36.000.000	5	2.500.000	38.500.000	

Số tiền bằng chữ: Ba mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng chẵn

Ngày: 01 tháng 01 năm 2026

TRƯỞNG THÔN

Ngày: 01 tháng 01 năm 2026

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)



40 Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: Thôn Vô Kiện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỖ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MÙA LŨ ĐỔI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ,
NHÀ THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Nguyễn Kiến Việt	52088006332	3	3.000.000			3.000.000	Viết Nguyễn Kiến Việt
2	Nguyễn Khắc Vĩ	52090016938	1	1.000.000			1.000.000	Levi Nguyễn Khắc Vĩ
3	Nguyễn Thanh Trí	56090010870	1	1.000.000			1.000.000	Leam Tống Tài Mỹ Leam
4	Nguyễn Thành Long	56085002398	1	1.000.000			1.000.000	Leam Nguyễn Thành Long
5	Trần Hồng Nguyễn	56083005076	1	1.000.000			1.000.000	Leam Trần Hồng Nguyễn
6	Đỗ Thị Bích Loan	58185010224	4	4.000.000			4.000.000	Đỗ Thị Bích Loan
7	Phạm Xuân Lai	56174005110	6	6.000.000	1	500.000	6.500.000	Phạm Xuân Lai
	Tổng cộng		17	17.000.000	1	500.000	17.500.000	

Số tiền bằng chữ: Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn

Ngày... 4 tháng... 4 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Trần Minh Tiến

Ngày... 16 tháng... 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)



UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: PHÚ ÂN NAM 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỚI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC HỘ GIA ĐÌNH CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ-TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Nguyễn Thị Nở	058160002137	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Nguyễn Thị Nở</i>
2	Nguyễn Ngọc Tô	056091006950	4	4.000.000	2	1.000.000	5.000.000	<i>Nguyễn Ngọc Tô</i>
3	Nguyễn Thị Cúc	056169009503	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Cao Thị Cúc</i>
4	Đỗ Văn Tuấn	070090008138	3	3.000.000		0	3.000.000	<i>Đỗ Văn Tuấn</i>
5	Đỗ Thị Thanh Thủy	070180004991	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	<i>Đỗ Thị Thanh Thủy</i>
6	Đỗ Thị Thủy	070187006894	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	<i>Đỗ Thị Thủy</i>
7	Trần Quang Bách	058092005767	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Trần Quang Bách</i>
8	Trịnh Minh Cảnh	056084007900	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Trịnh Minh Cảnh</i>
9	Nguyễn Trần Thái		3	3.000.000		0	3.000.000	<i>Nguyễn Trần Thái</i>
10	Lê Thị Kim Nhi	056177008944	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Lê Thị Kim Nhi</i>
11	Nguyễn Văn Lâm	0440740094	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Nguyễn Văn Lâm</i>
12	Bùi Ngọc Huy	39	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Bùi Ngọc Huy</i>
13	Phạm Văn Hùng	056064001580	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Phạm Văn Hùng</i>
14	Nguyễn Cao Thị Mộng Tú	054096003799	3	3.000.000		0	3.000.000	<i>Nguyễn Cao Thị Mộng Tú</i>
15	Đình Văn Khương		7	7.000.000	1	500.000	7.500.000	<i>Đình Văn Khương</i>
16	Nguyễn Thị Ngọc Hà		4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	<i>Nguyễn Thị Ngọc Hà</i>
17	Nguyễn Thị Hoa		1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Nguyễn Thị Hoa</i>
18	Nguyễn Thị Thanh Minh		2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Nguyễn Thị Thanh Minh</i>
19	Phạm Đỗ Tân		1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Phạm Đỗ Tân</i>
20	Đặng Thành Trí	054067013310	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Đặng Thành Trí</i>
21	Nguyễn Thị Ánh Loan	077169000005	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Nguyễn Thị Ánh Loan</i>

57	Lưu Thị Thanh Hương	056181004064	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	Đầu Lưu Thị Thanh Hương
58	Đỗ Thị Mỹ Dung	084173007155	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Đỗ Thị Mỹ Dung
59	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	054194000992	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Thị Cẩm Tiên
60	Nguyễn Thị Thiên		4	4.000.000		0	4.000.000	Đầu Nguyễn Thị Thiên
61	Đỗ Thị Kim Thoa	056303006303	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Đỗ Thị Kim Thoa
62	Trương Thị Mỹ Duyên	056193004958	2	2.000.000		0	2.000.000	Đầu Trương Thị Mỹ Duyên
63	Trần Thị Vui	066176000682	2	2.000.000		0	2.000.000	Đầu Trần Thị Vui
64	Ngô Thanh Hậu	056086004527	2	2.000.000		0	2.000.000	Đầu Ngô Thanh Hậu
65	Trương Hán Siêu	056096000367	2	2.000.000		0	2.000.000	Đầu Trương Hán Siêu
66	Võ Thị Diệu Mi	067197003240	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Võ Thị Diệu Mi
67	Nguyễn Thành Nhân	056093005609	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Thành Nhân
68	Nguyễn Thành Tân		1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Thành Tân
69	Phan Thị Kiều Đơn	054184010738	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Phan Thị Kiều Đơn
70	Lưu Văn DI	056200008760	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Lưu Văn DI
71	Nguyễn Ngọc Hiền	080988026722	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Ngọc Hiền
72	Đỗ Thị Thùy Tâm	001304032016	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Đỗ Thị Thùy Tâm
73	Trần Thị Uyên My	056197008545	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Trần Thị Uyên My
74	Nguyễn Thị Xuân Trâm	056187003626	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	Đầu Nguyễn Thị Xuân Trâm
75	Nguyễn Thị Minh	046176005634	2	2.000.000		0	2.000.000	Đầu Nguyễn Thị Minh
76	Nguyễn Minh Đào	051079007943	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Minh Đào
77	Lê Thị Hồng Nhân		4	4.000.000	2	1.000.000	5.000.000	Đầu Lê Thị Hồng Nhân
78	Trần Thanh Lâm	0560970017240	4	4.000.000		0	4.000.000	Đầu Trần Thanh Lâm
79	Đoàn Phúc Nguyễn	056089002684	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Đầu Đoàn Phúc Nguyễn
80	Nguyễn Hoàng Minh	056095007245	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Hoàng Minh
81	Nguyễn Thị Mến	056184013449	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	Đầu Nguyễn Thị Mến
82	Nguyễn Quốc Anh	056077000843	3	3.000.000		0	3.000.000	Đầu Nguyễn Quốc Anh
83	Nguyễn Duy Hùng	056066004450	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Duy Hùng
84	Lê Thị Mỹ Dung	056186006886	3	3.000.000		0	3.000.000	Đầu Lê Thị Mỹ Dung
85	Hàng Minh Cảnh	056078013818	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Hàng Minh Cảnh
86	Đặng Thị Mỹ Dung	056186002309	4	4.000.000		0	4.000.000	Đầu Đặng Thị Mỹ Dung
87	Nguyễn Hữu Hường	056069002155	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Hữu Hường
88	Lê Quang Chính	038085036257	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Lê Quang Chính
89	Nguyễn Thị Bích Thủy	056191000833	1	1.000.000		0	1.000.000	Đầu Nguyễn Thị Bích Thủy
90	Phan Quốc Hùng	056091002518	3	3.000.000		0	3.000.000	Đầu Phan Quốc Hùng

(Đã nhận tiền)

91	Nguyễn Huỳnh Trang Thùy Tiên	056307009027	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Huỳnh Trang Thùy Tiên
92	Nguyễn Duy Quang	079091031750	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Duy Quang
93	Đỗ Thành An	066097013604	1	1.000.000		0	1.000.000	Đỗ Thành An
94	Nguyễn Đậu Lục	040047007479	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Đậu Lục
95	Trần Cao Thắng	056097011691	1	1.000.000		0	1.000.000	Trần Cao Thắng
96	Đào Thị Tường Vi	056300004991	1	1.000.000		0	1.000.000	Đào Thị Tường Vi
97	Nguyễn Thị Thiên	060191008133	4	4.000.000		0	4.000.000	Nguyễn Thị Thiên
98	Lê Thị Hồng Nhân	045192001425	4	4.000.000	2	1.000.000	5.000.000	Lê Thị Hồng Nhân
99	Trần Thị Nhiều	060188003822	3	3.000.000		0	3.000.000	Trần Thị Nhiều
100	Trương Thị Thúy Hiền	064163006498	2	2.000.000		0	2.000.000	Trương Thị Thúy Hiền
101	Võ Hoàng Lê Nhân	056194009074	2	2.000.000		0	2.000.000	Võ Hoàng Lê Nhân
102	Phùng Thị Thu Hằng	026188013408	1	1.000.000		0	1.000.000	Phùng Thị Thu Hằng
103	Nguyễn Mỹ Hoàng Anh Thư	056193009763	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	Nguyễn Mỹ Hoàng Anh Thư
104	Nguyễn Thị Kim Loan	052172021117	3	3.000.000		0	3.000.000	Nguyễn Thị Kim Loan
105	Nguyễn Thị Thúy	056173007658	2	2.000.000		0	2.000.000	Nguyễn Thị Thúy
	Tổng:		14/1	206.000.000	13	6.500.000	147.500.000	

Số tiền bằng chữ: **Một trăm mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng**

Ngày... 10 tháng... 01... năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Đỗ Ngọc Quang Huy

Ngày... 16 tháng... 01... năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Tấn Cường

Nguyễn Tấn Cường



UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
 THÔN: Thôn Phú Ân Nam 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỘ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỚI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ,
 NHÀ THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình			Học sinh hộ gia đình thuộc			Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)			
1	Nguyễn Bá Nghĩa	5420000605	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Nguyễn Bá Nghĩa	
2	Huyền Thúc Khanh	56077009684	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Huyền Thúc Khanh	
3	Đặng Văn Sơn	40087006140	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Sơn - Đặng Văn Sơn	
4	Nguyễn Tuấn Anh	66098002021	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Nguyễn Tuấn Anh	
5	Nguyễn Lê Anh Đào	54204008010	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Nguyễn Lê Anh Đào	
6	Lê Văn Cường	56076015439	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Lê Văn Cường	
7	Nguyễn Thị Kim Ngân	56178009679	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Nguyễn Thị Kim Ngân	
8	Lê Văn Vĩnh	56057002228	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Lê Văn Vĩnh (Vĩnh)	
9	Nguyễn Thị Thu Hà	27161003293	2	2.000.000	0	2.000.000		0	Nguyễn Thị Thu Hà	
10	Huyền Tân Dũng	56072001514	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Huyền Tân Dũng	
11	Phạm Thị Minh Thư	56304001824	3	3.000.000	0	3.000.000		0	Phạm Thị Minh Thư	
12	Võ Văn Sĩ	89078015823	6	6.000.000	2	1.000.000		7.000.000	Võ Văn Sĩ	
13	Phạm Minh Tiên	96087002250	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Phạm Minh Tiên	
14	Nguyễn Văn Mai	83091010709	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Nguyễn Văn Mai	
15	Nguyễn Văn Lạc	82071014568	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Nguyễn Văn Lạc	
16	Hà Thị Bích Trâm	5619004767	2	2.000.000	0	2.000.000		0	Hà Thị Bích Trâm	
17	Võ Quốc Hùng	79071045425	8	8.000.000	0	8.000.000		0	Võ Quốc Hùng	
18	Lê Thị Thanh Kiều	60196005233	2	2.000.000	0	2.000.000		0	Lê Thị Thanh Kiều	
19	Nguyễn Thị Xuân Đào	56171002083	3	3.000.000	0	3.000.000		0	Nguyễn Thị Xuân Đào	
20	Lê Thị Lệ	56159002874	1	1.000.000	0	1.000.000		0	Lê Thị Lệ	

21	Trương Thị Thanh Thảo	56199001751	4	4.000.000		0	4.000.000	<i>Trương Thị Thanh Thảo</i>
22	Nguyễn Trần Phúc Hạnh	49192011575	2	2.000.000	1	500.000	2.500.000	<i>Nguyễn Trần Phúc Hạnh</i>
23	Hoàng Văn Bắc	38098000850	3	3.000.000		0	3.000.000	<i>Hoàng Văn Bắc</i>
24	Đoàn Thị Thơm	52194003726	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	<i>Đoàn Thị Thơm</i>
	Tổng cộng		53	53.000.000	4	2.000.000	55.000.000	

Nguyễn Văn Huyền

Số tiền bằng chữ: Năm mươi lăm triệu đồng chẵn

Ngày 01 tháng 01 năm 2025

Trương Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Trương Thôn
Je Klavil


2

2.000.000

Ngày 06 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Tấn Cường


Nguyễn Tấn Cường

Huyền

UBND XÃ: DIÊN
Thôn Phú Lộc Đông 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỒ TRỢ KHÁC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG
TRONG CÁC NHÀ TRỢ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	NHÀ TRỢ, NHÀ THUÊ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Phan Minh Hoàng	056078016810	4	4.000.000	2	1.000.000	5.000.000	<i>Phan Minh Hoàng</i>
2	Võ Thị Thủy Nguyễn	056190003629	1	1.000.000			1.000.000	<i>Nguyễn Võ Thị Thủy Nguyễn</i>
3	Tô Quốc Trường	056090013957	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	<i>Trường Tô Quốc Trường</i>
4	Trần Thị Tuyết Mai	056187007608	1	1.000.000			1.000.000	<i>Mai Trần Thị Tuyết Mai</i>
5	Huỳnh Thị Thu Thủy	056197005171	2	2.000.000			2.000.000	<i>Thủy Huỳnh Thị Thu Thủy</i>
6	Nguyễn Thành Min	056055002109	1	1.000.000			1.000.000	<i>Min Nguyễn Thành Min</i>
7	Nguyễn Thị Mỹ Linh	056300001648	4	4.000.000			4.000.000	<i>Linh Nguyễn Thị Mỹ Linh</i>
8	Nguyễn Thị Sang	054185006493	2	2.000.000			2.000.000	<i>Sang Nguyễn Thị Sang</i>
9	Phan Minh Tuấn	056093002232	1	1.000.000			1.000.000	<i>Tuấn Phan Minh Tuấn</i>
10	Đinh Văn Lành	056067003708	1	1.000.000			1.000.000	<i>Lành Đinh Văn Lành</i>

11	Hồ Văn Hưng	✓	056090013763		3	3.000.000			3.000.000	Hồ Văn Hưng
12	Trần Đức Thành	✓	079058018986		1	1.000.000			1.000.000	Trần Đức Thành
13	Nguyễn Hồng Lâm Nhi				4	4.000.000			4.000.000	Nguyễn Hồng Lâm Nhi
14	Trương Cao Nguyễn				2	2.000.000			2.000.000	Trương Cao Nguyễn
15	Lê Thị Thanh Tuyền	✓	051187002463		2	2.000.000			2.000.000	Lê Thị Thanh Tuyền
16	Nguyễn Ứt Mẫn	✓	096187002066		2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Ứt Mẫn
17	Trần Kiên Trung	✓	056201001713		1	1.000.000			1.000.000	Trần Kiên Trung
18	Lưu Thái Sơn	✓	049091018239		1	1.000.000			1.000.000	Lưu Thái Sơn
19	Võ Thị Kiều Nhi	✓	054193013639		2	2.000.000			2.000.000	Võ Thị Kiều Nhi
20	Hoa Thị Tuyết	✓	075190015686		2	2.000.000			2.000.000	Hoa Thị Tuyết
21	Nguyễn Thị Duyên	✓	093189002517		1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Duyên
22	Nguyễn Thị Thu Duyên	✓			2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Thị Thu Duyên
23	Nguyễn Thị Ứt Xiêm	✓			1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Ứt Xiêm
24	Đặng Thanh Sơn	✓			2	2.000.000			2.000.000	Đặng Thanh Sơn
25	Phạm Thị Hoa	✓			3	3.000.000			3.000.000	Phạm Thị Hoa
TỔNG CỘNG					43	43.000.000			43.000.000	

Số tiền bằng chữ: Năm mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng chẵn

Ngày 5 tháng 11 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

[Handwritten signature]
Nguyễn Thị Hoàng Tâm

Ngày 16 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

[Handwritten signature]
Nguyễn Tấn Cường



Số TT	Tên chủ hộ	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
77								
78								
79								
80								
81								
82								
83								
84								
85								
86								
87								
88								
89								
90								
91								
92								
93								
94								
95								
96								

Số TT	Tên chủ hộ	Địa chỉ	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
97								
98								
99								
100								
101								
102								
103								
104								
105								
106								
107								
108								
109								
110								
Tổng:								

Số tiền bằng chữ:

Ngày 1. tháng 11. năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

[Signature]
[Signature]
 Trần Văn Tấn

Ngày 16 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

[Signature]
 Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN:TRUNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 2

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỒ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐÓI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRỢ, NHÀ CHO THUẾ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRỮ

Số TT	Tên chủ hộ	Số CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Đinh Tạo Nguyễn	56078009889	2	2.000.000			2.000.000	Đinh Tạo Nguyễn
2	Nguyễn Thế Mỹ	68062000569	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thế Mỹ
3	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	56302006333	3	3.000.000			3.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Ngân
4	Lâm Văn Phát	57407200802	1	1.000.000			1.000.000	Lâm Văn Phát
5	Võ Thị Hương	56156005422	1	1.000.000			1.000.000	Võ Thị Hương
6	Hồ Ngọc Danh	52204013576	1	1.000.000			1.000.000	Hồ Ngọc Danh
7	Lê Quốc Sáu	75085004772	4	4.000.000			4.000.000	Lê Quốc Sáu
8	Trần Văn Trường	68099004166	4	4.000.000			4.000.000	Trần Văn Trường
9	Ngô Thị Cúc Nhật	56184009014	1	1.000.000			1.000.000	Ngô Thị Cúc Nhật
10	Nguyễn Thị Luân	46157008511	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Luân
11	Trần Văn Lược	56084006655	2	2.000.000			2.000.000	Trần Văn Lược
12	Lê Văn Hùng	56069002289	2	2.000.000			2.000.000	Lê Văn Hùng
13	Nguyễn Lê Tâm	79079028646	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Lê Tâm
14	Võ Hoàng Giang	56201005080	1	1.000.000			1.000.000	Võ Hoàng Giang
15	Trần Huỳnh Phong	56093002624	1	1.000.000			1.000.000	Trần Huỳnh Phong
16	Nguyễn Tấn Lợi	56196005779	3	3.000.000			3.000.000	Nguyễn Tấn Lợi
17	Nguyễn Hữu Cường	56098001221	5	5.000.000			5.000.000	Nguyễn Hữu Cường
18	Lê Thị Thủy Liên	56166001733	2	2.000.000			2.000.000	Lê Thị Thủy Liên
19	Đoàn Thị Thanh Trung	Chưa làm	2	2.000.000			2.000.000	Đoàn Thị Thanh Trung

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN:PHỤ LỘC ĐÔNG 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC HỘ GIA ĐÌNH CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ-TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Đặng Lâm Khả Tú	56304001234	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Đặng Lâm Khả Tú</i>
2	Nguyễn Thị Như Ngọc	56192003649	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Nguyễn Thị Như Ngọc</i>
3	Trình Chí Thành	56099008716	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Trình Chí Thành</i>
4	Cao Phan Lưu	56099008628	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Cao Phan Lưu</i>
5	Nguyễn Minh Tú	56199000296	4	2.000.000		0	2.000.000	<i>Nguyễn Minh Tú</i>
6	Nguyễn Thị Anh Tài	56199000296	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Nguyễn Thị Anh Tài</i>
7	Hồ Vũ Nhật Tuyên	56304000837	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Hồ Vũ Nhật Tuyên</i>
8	Bùi Anh Minh	38181017871	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Bùi Anh Minh</i>
9	Vì Văn May	40095018505	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Vì Văn May</i>
10	Phạm Thị Thanh Huệ	56190008479	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Phạm Thị Thanh Huệ</i>
11	Trần Quốc Trường	56096007488	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Trần Quốc Trường</i>
12	Đoàn Thanh Hoà	56073011186	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Đoàn Thanh Hoà</i>
13	Nguyễn Thị Phương Thảo	056186011302	3	3.000.000	1	500000	3.500.000	<i>Nguyễn Thị Phương Thảo</i>
14	Lê Công Dương	056079012228	3	3.000.000		0	3.000.000	<i>Lê Công Dương</i>
15	Bùi Thị Huệ	066191010143	3	3.000.000		0	3.000.000	<i>Bùi Thị Huệ</i>

37	Huỳnh Tấn Đức	79083024436	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Anh
38	Đoàn Thị Quê	056168002091	4	4.000.000		0	4.000.000	Trần Thị Bích Ân
39	Trần Thị Bích Ân	056184001489	2	2.000.000		0	2.000.000	Phạm Ngọc Quyên
40	Đỗ Thanh Bình	056094005192	4	4.000.000	1	500000	4.500.000	Châu Hồ Bảo Châu
41	Nguyễn Lê Hoàng Vũ	056099000656	2	2.000.000		0	2.000.000	Ngô Thị Xuân Thủy
42	Nguyễn Thị Xuân Thủy		3	3.000.000		0	3.000.000	Nguyễn Thị Tuyết Liễu
43	Tổng Phước Kim Minh	056043001093	4	4.000.000		0	4.000.000	Nguyễn Thị Hồng Vinh
44	Nguyễn Thị Thanh Thủy	056187000614	4	4.000.000	2	1000000	5.000.000	Nguyễn Thị Mỹ Hương
45	Nguyễn Thị Mỹ Hương	056187002344	4	4.000.000		0	4.000.000	Nguyễn Thị Tuyết Liễu
46	Nguyễn Thị Tuyết Liễu	0561870004672	3	3.000.000		0	3.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
47	Nguyễn Thị Hồng Vinh	0410076030659	3	3.000.000		0	3.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
48	Nguyễn Trí Nguyễn	2208888459	2	2.000.000		0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
49	Nguyễn Thị Ngọc Lan	5619005900	3	3.000.000		0	3.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
50	Võ Thị Hết	54194002387	3	3.000.000	1	500000	3.500.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
51	Lê Anh Tuấn	56203012586	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
52	Võ Đăng Quân	52085003282	2	2.000.000		0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
53	Nguyễn Hiệp Tân	560090002071	2	2.000.000		0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
54	Nguyễn Phan Minh Nguyễn	56206008546	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
55	Hồ Thị Ngọc Anh	056152004108	2	2.000.000		0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
56	Nguyễn Thị Diệp	0561871002435	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Lan
	Tổng cộng		107	107.000.000	12	6.000.000	113.000.000	

Số tiền bằng chữ: Một trăm mười ba triệu đồng

Ngày 10 tháng 01 năm 2026
TRƯỜNG THÔN


Phạm Keo Tú

Ngày 10 tháng 01 năm 2026
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)




Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN Phú Lộc Tây 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 2

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỖ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ, NHÀ
CHO THUÊ CHƯA CÓ ĐĂNG KÝ TÂM TRƯỞ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh thuộc hộ gia đình		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	LÊ THỊ HỒNG AN	56303011886	1	1.000.000			1.000.000	X <i>Nguyễn Thị Hồng An</i>
2	NGUYỄN HOÀNG XUÂN TRUNG	56091008477	1	1.000.000			1.000.000	X <i>Nguyễn Hoàng Xuân Trung</i>
3	LÊ THỊ NƯỚC	56184003049	1	1.000.000			1.000.000	X <i>LÊ THỊ NƯỚC</i>
4	LẠI THỊ KIM CƯỜNG	56309010616	1	1.000.000	1	500.000	1.500.000	
5	LÊ HỮU PHÚ	56211008682	1	1.000.000	1	500.000	1.500.000	X <i>Lê Hữu Phú</i>
6	NGUYỄN HỮU LIÊN	54076007241	1	1.000.000			1.000.000	X <i>Nguyễn Hữu Liên</i>
7	LÊ THỊ HÒA	56179009336	1	1.000.000			1.000.000	
8	VÕ VƯƠNG	58092004429	1	1.000.000			1.000.000	X <i>Võ Vương</i>
9	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	56185001020	1	1.000.000			1.000.000	
10	NGUYỄN THỊ THANH VY	56308011640	1	1.000.000			1.000.000	
11	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	56175010633	1	1.000.000			1.000.000	X <i>Nguyễn Thị Thùy Dung</i>
12	NGUYỄN VĂN QUÂN	56065006496	1	1.000.000			1.000.000	
13	RƠ NAI HƯU	56187013129	1	1.000.000			1.000.000	X <i>RƠ NAI HƯU</i>

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh thuộc hộ gia đình		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
14	Y SƠN NIỀ	66087010467	1	1.000.000			1.000.000	X Y Sơn Niề
15	RƠ NAI Y TRÍ	56208000228	1	1.000.000			1.000.000	X Rơ Nai Y Trí
16	VỖ NGỌC DUY	56093002389	1	1.000.000			1.000.000	X Vũ Ngọc Duy
17	VỖ VĂN VỮ	54202000543	1	1.000.000			1.000.000	X Vũ Văn Vữ
18	NGUYỄN XUÂN VŨ	54202008624	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Xuân Vũ
19	NGUYỄN THỊ THÚY AN	56190002926	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Thị Thúy An
20	NGUYỄN VĂN THANH	56095003098	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Văn Thanh
21	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	56199004463	1	1.000.000			1.000.000	X Lê Thị Mỹ Duyên
22	LÊ THỊ HÒA	56179009336	1	1.000.000			1.000.000	
23	TRƯƠNG THỊ LAN	56170003224	1	1.000.000			1.000.000	
24	VỖ NGỌC DUY	56093002389	1	1.000.000			1.000.000	
25	NGUYỄN THỊ MỘNG THẢO	56179011929	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Thị Mộng Thảo
26	TRẦN QUỐC BẢO	56208012286	1	1.000.000			1.000.000	X Trần Quốc Bảo
27	NGUYỄN VIỆT ANH THU	56302008897	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Việt Anh Thu
28	BÙI QUANG KHẢI	56200003409	1	1.000.000			1.000.000	X Bùi Quang Khải
29	NGUYỄN VIỆT TIẾN	56208009608	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Việt Tiến
30	NGUYỄN THỊ THANH TUYẾT	56168000512	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Thị Thanh Tuyết
31	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÙY	56192012422	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Thị Phương Thủy
32	HÀ VĂN LUẬN	56081008310	1	1.000.000			1.000.000	X Hà Văn Luận
33	PHẠM VĂN HÒA	56080007467	1	1.000.000			1.000.000	X Phạm Văn Hòa

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh thuộc hộ gia đình		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
34	NGUYỄN ĐÌNH NAM	34091002489	1	1.000.000			1.000.000	<i>Nguyễn Đình Nam</i>
35	VÕ CHÂN VY	96204000613	1	1.000.000			1.000.000	<i>Võ Chân Vy</i>
36	HUYỀNH NGỌC QUÂN	54093007349	1	1.000.000			1.000.000	<i>Huyềnh Ngọc Quân</i>
37	HUYỀNH THÚY DUNG	54194004856	1	1.000.000			1.000.000	<i>Huyềnh Thúy Dung</i>
38	NGUYỄN KHUÂN ANH	93096006190	1	1.000.000			1.000.000	<i>Nguyễn Khuân Anh</i>
39	NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM	38171031745	1	1.000.000			1.000.000	<i>Nguyễn Thị Hồng Tâm</i>
40	NGUYỄN VĂN THẾ NAM	56098005535	1	1.000.000			1.000.000	<i>Nguyễn Văn Thế Nam</i>
41	NGÔ THỊ HÀNG NGA	56199000720	1	1.000.000			1.000.000	<i>Ngô Thị Hàng Nga</i>
42	NGUYỄN NGỌC BẢO MY	56322006381	1	1.000.000			1.000.000	<i>Nguyễn Ngọc Bảo My</i>
43	TRƯƠNG THỊ MỘNG TUYỀN	84187003974	1	1.000.000			1.000.000	<i>Trương Thị Mộng Tuyền</i>
44	TRƯỜNG GIA PHÚC	84215000630	1	1.000.000	1	500.000	1.500.000	<i>Trường Gia Phúc</i>
45	TRẦN KIM NGỌC	56172002295	1	1.000.000			1.000.000	<i>Trần Kim Ngọc</i>
46	LÂM KÊ QUANG	56072005947	1	1.000.000			1.000.000	<i>Lâm Kê Quang</i>
47	TRỊNH KHẢ QUỲ	38089046110	1	1.000.000			1.000.000	<i>Trình Khả Quỳ</i>
48	PHẠM THỊ NGỌC PHÚ	64190000740	1	1.000.000			1.000.000	<i>Phạm Thị Ngọc Phú</i>
49	TRỊNH KHẢ NGÂN	56321006533	1	1.000.000			1.000.000	<i>Trình Khả Ngân</i>
50	TRỊNH KHẢ NHƯ	56320004880	1	1.000.000			1.000.000	<i>Trình Khả Như</i>
51	NGÔ THẾ VIÊN	56087012837	1	1.000.000			1.000.000	<i>Ngô Thế Viên</i>
52	ĐẶNG THỊ KIM THANH	56153005962	1	1.000.000			1.000.000	<i>Đặng Thị Kim Thanh</i>
53	NGÔ HUỖYỀN THỊ NGỌC TRÂM	56197019523	1	1.000.000			1.000.000	<i>Ngô Huyền Thị Ngọc Trâm</i>

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh thuộc hộ gia đình		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
54	NGÔ MẠNH ÂN	56215013663	1	1.000.000	1	500.000	1.500.000	X Ngô Minh Ân
55	NGÔ XUÂN NGHI		1	1.000.000			1.000.000	X Ngô Xuân Nghi
56	NGUYỄN ANH TUẤN	16.11.1979	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Anh Tuấn
57	NGUYỄN VĂN DI	42052005009	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Văn Di
58	NGUYỄN THỊ TIỀN	42153001629	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Thị Tiên
59	ĐỖ PHÚC MINH ĐĂNG	56225007084	1	1.000.000			1.000.000	X Đỗ Phúc Minh Đăng
60	NGUYỄN THỊ KIM HIỀN	58180004031	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Thị Kim Hiền
61	NGUYỄN VĂN PHÚ	56069003581	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Văn Phú
62	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH TRẦN		1	1.000.000	1	500.000	1.500.000	X Nguyễn Hoàng Khánh Trần
63	NGUYỄN HOÀNG NHẬT QUANG		1	1.000.000	1	500.000	1.500.000	X Nguyễn Hoàng Nhật Quang
64	LÊ VĂN CƯỜNG	51098006426	1	1.000.000			1.000.000	X Lê Văn Cường
65	PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH	51193014076	1	1.000.000			1.000.000	X Phạm Thị Như Quỳnh
66	BÙI THANH TUẤN	92078002924	1	1.000.000			1.000.000	X Bùi Thanh Tuấn
67	PHAN VĂN THẮNG	89090029019	1	1.000.000			1.000.000	X Phan Văn Thắng
68	LÊ VĂN TRÒN	96073011764	1	1.000.000			1.000.000	X Lê Văn Tròn
69	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	92171004652	1	1.000.000			1.000.000	X Đào Thị Phương
70	CAO THỊ KIM XUYẾN	87183013923	1	1.000.000			1.000.000	X Cao Thị Kim Xuyên
71	NGUYỄN TUẤN QUỲNH (Thiếu)	87083022277	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Tuấn Quỳnh
72	NGUYỄN THÀNH DANH	87209001764	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Thành Danh
73	LÊ VĂN PHONG	89087100460	1	1.000.000			1.000.000	X Lê Văn Phong

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh thuộc hộ gia đình		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
74	LÊ THỊ BÉ MƯỜI	87184018614	1	1.000.000			1.000.000	X Lê Thị Bé Mười
75	NGUYỄN VĂN HUY	67215003957	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Văn Huy
76	NGUYỄN THÀNH CÔNG	87077018143	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Thành Công
77	TRẦN MINH HÒA	60079009949	1	1.000.000			1.000.000	X Trần Minh Hòa
78	TRẦN NGỌC HAI	56051003039	1	1.000.000			1.000.000	X Trần Ngọc Hai
79	NGÔ VĂN NGỌC	66089005363	1	1.000.000			1.000.000	X Ngô Văn Ngọc
80	NGUYỄN MINH HIỆP	56083000485	1	1.000.000			1.000.000	X Nguyễn Minh Hiệp
	Tổng:		67	67.000.000	5	2.500.000	69.500.000	

Số tiền bằng chữ: Tám mươi ba triệu đồng chẵn

Ngày: 10 tháng 01 năm 2026

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

(Handwritten signature)
 Trần Văn Nam

Ngày: 16 tháng 01 năm 2026

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)


(Handwritten signature)
 Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
 THÔN: PHÚ ÂN NAM 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 2

DANH SÁCH HỖ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỚI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC HỘ GIA ĐÌNH CHƯA CÓ
 GIẤY ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ-TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Đỗ Hữu Trường	51089015987	4	4.000.000		0	4.000.000	Sưu Tạ Thị Hằng Sứng
2	Phạm Anh Mai Phương	56191004256	1	1.000.000		0	1.000.000	Phạm Anh Mai Phương
3	Nguyễn Văn Thái	40079022732	2	2.000.000		0	2.000.000	Thái
4	Ngô Lê Thập Nhi Nhật	56088006466	1	1.000.000		0	1.000.000	Ngô Lê Thập Nhi Nhật
5	Trần Thanh Thuận	56083001307	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Trần Thanh Thuận
6	Đỗ Văn Quang	56085006127	2	2.000.000		0	2.000.000	Đỗ Văn Quang
7	Nguyễn Văn Thanh	52056003646	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Văn Thanh
8	Nguyễn Thị Minh Thu	54183006403	2	2.000.000		0	2.000.000	Nguyễn Thị Minh Thu
9	Huyền Công Lý	52010020950	3	3.000.000		0	3.000.000	Huyền Công Lý
10	Nguyễn Thị Ngọc Sa	60184006228	2	2.000.000		0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Sa
11	Trần Minh Dũng	56099000762	2	2.000.000		0	2.000.000	Trần Minh Dũng
12	Đinh Thị Tô Trinh	56186007927	9	9.000.000		0	9.000.000	Đinh Thị Tô Trinh
13	Đặng Thị Kim Vy	56198004011	2	2.000.000		0	2.000.000	Đặng Thị Kim Vy
14	Nguyễn Anh Quốc	56201001368	2	2.000.000		0	2.000.000	Nguyễn Anh Quốc
15	Huyền Trung Sáng	56060001179	2	2.000.000		0	2.000.000	Huyền Trung Sáng
16	Nguyễn Thị Trâm	56172002740	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Thị Trâm
17	Đặng Văn Đoàn	36082012083	1	1.000.000		0	1.000.000	Đặng Văn Đoàn
18	Nguyễn Trọng Thủy	56072001182	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Trọng Thủy
19	Lê Quang Huy	56092009346	1	1.000.000		0	1.000.000	Lê Quang Huy
20	Nguyễn Thúy Hân	51197015131	1	1.000.000		0	1.000.000	Nguyễn Thúy Hân
21	Vũ Nguyễn Vỹ	54083001737	1	1.000.000		0	1.000.000	Vũ Nguyễn Vỹ

22	Nguyễn Thị Xuân	34197003687	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Xuan Nguyễn Thị Xuân</i>
23	Nguyễn Thị Kim Hoa	56195003646	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Hoa Nguyễn Thị Kim Hoa</i>
24	Nguyễn Thị Bích Vân	56168002278	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Bich Van Nguyễn Thị Bích Vân</i>
25	Trần Nguyễn Diễm My	56198001526	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	<i>Diem My Trần Nguyễn Diễm My</i>
26	Đặng Văn Thành	56090002572	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Van Thanh Đặng Văn Thành</i>
27	Lê Văn Minh	56085010412	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Van Minh Lê Văn Minh</i>
28	Nguyễn Minh Vương	58089009313	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Minh Vuong Nguyễn Minh Vương</i>
29	Nguyễn Việt Thái	56095006221	5	5.000.000	1	500.000	5.500.000	<i>Viet Thai Nguyễn Việt Thái</i>
30	Đặng Minh Tùng	6007601095	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Minh Tung Đặng Minh Tùng</i>
31	Nguyễn Thị Hồng Lê	5618200712	1	1.000.000	1	0	1.000.000	<i>Hong Le Nguyễn Thị Hồng Lê</i>
32	Lê Đình Việt	30083001304	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	<i> Dinh Viet Lê Đình Việt</i>
33	Trần Thị Liên	56164001873	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Thi Lien Trần Thị Liên</i>
34	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	56182002522	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Thi Cam Thuy Nguyễn Thị Cẩm Thúy</i>
35	Phạm Quốc Cao	54099008861	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Quoc Cao Phạm Quốc Cao</i>
36	Võ Văn Việt	56091010072	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Van Viet Võ Văn Việt</i>
37	Lê Hữu Tinh	56075008769	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Huu Tinh Lê Hữu Tinh</i>
38	Trần Thị Hồng Hạnh	56189004912	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	<i>Thi Hong Hanh Trần Thị Hồng Hạnh</i>
39	Trần Tùng	45059001135	5	5.000.000		0	5.000.000	<i>Tung Trần Tùng</i>
40	Nguyễn Thị Hồng Thủy	56172003594	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Hong Thuy Nguyễn Thị Hồng Thủy</i>
41	Phạm Thị Viên	54305007223	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Thi Vien Phạm Thị Viên</i>
42	Bùi Thị Luyện	56300010550	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	<i>Thi Luyen Bùi Thị Luyện</i>
43	Nguyễn Quang Tuyền	58086005438	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Quang Tuyen Nguyễn Quang Tuyền</i>
44	Trần Xuân Khuong	56202006186	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Xuan Khuong Trần Xuân Khuong</i>
45	Lê Trường Sơn	54067013170	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Truong Son Lê Trường Sơn</i>
46	Lê Văn Thẩm	51090018229	3	3.000.000		0	3.000.000	<i>Van Tham Lê Văn Thẩm</i>
47	Nguyễn Văn Minh Thông	56082002020	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	<i>Van Minh Thong Nguyễn Văn Minh Thông</i>
48	Nguyễn Thị Kim Yến	56171010007	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Thi Kim Yen Nguyễn Thị Kim Yến</i>
49	Nguyễn Ngọc Phương	51089013274	2	2.000.000		0	2.000.000	<i>Ngoc Phuong Nguyễn Ngọc Phương</i>
50	Hoàng Trung Hiếu	22082014103	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Trung Hieu Hoàng Trung Hiếu</i>
51	Phạm Long Triều	60084009952	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Long Trieu Phạm Long Triều</i>
52	Trương Thị Phương	45157004440	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Thi Phuong Trương Thị Phương</i>
53	Phạm Thị Vương Hậu	58300007044	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Thi Vuong Hau Phạm Thị Vương Hậu</i>
54	Đoàn Thị Yến Linh	51169001383	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Thi Yen Linh Đoàn Thị Yến Linh</i>
55	Nguyễn Thị Kim Phụng	56182012606	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Thi Kim Phung Nguyễn Thị Kim Phụng</i>
56	Nguyễn Sơn	56081007833	1	1.000.000		0	1.000.000	<i>Son Nguyễn Sơn</i>

57	Lê Công 1 x	56065004632	1	1.000.000	0	1.000.000
			1	1.000.000	0	1.000.000
	Tổng:		110	110.000.000	7	3.500.000
						113.500.000

Số tiền bằng chữ: Một trăm mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng

Ngày: 10 tháng 01 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Duy

Nguyễn Thị Thanh Duy

Ngày: 16 tháng 01 năm 2025

Chủ Tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)



Nguyễn Tấn Cường

Mẫu số 2

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
THÔN: Đông Môn 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỖ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRỞ,
NHÀ THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRỮ


Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Đặng Thị Thanh Dung	056185006165	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Dung - Đặng Thị Thanh Dung
2	Lê Thị Loan	056190002257	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	Đàn - Lê Thị Loan
3	Nguyễn Thị Đề	054185001588	1	1.000.000			1.000.000	Đề - Nguyễn Thị Đề
	Tổng cộng		8	8.000.000	2	1.000.000	9.000.000	

Số tiền bằng chữ: Chín triệu đồng chẵn

Ngày... 30 tháng 12 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)



Ngày... 15 tháng 01 năm 2026

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)



Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
 THÔN: Thôn Phú Ân Nam 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ KHẤC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ,
 NHÀ THUÊ CHỨA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình thuộc		Tổng cộng (đồng)	Ký nhận của chủ hộ gia đình
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Nguyễn Hoàng Thanh Hải	056687008093	3	3.000.000			3.000.000	Hải Nguyễn Hoàng Thanh Hải
2	Phan Văn Trinh	52083021499	1	1.000.000			1.000.000	Phan Văn Trinh
3	Đinh Thị Tiến Hạnh	56193010020	3	3.000.000			3.000.000	Đinh Thị Tiến Hạnh
4	Trần Gia Bảo Hán	56307001332	1	1.000.000			1.000.000	Trần Gia Bảo Hán
5	Phạm Tân Hùng	56085002867	1	1.000.000			1.000.000	Phạm Tân Hùng
6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	56180004107	2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Thị Thanh Thủy
7	Trương Thị Hồng Sen	54301009807	1	1.000.000			1.000.000	Trương Thị Hồng Sen
8	Hồ Bảo Trung	66091010388	2	2.000.000			2.000.000	Trương Hồ Bảo Trung
9	Đinh Văn Khiêm	56075003101	2	2.000.000			2.000.000	Đinh Văn Khiêm
10	Lương bảo Hán	064504006248	1	1.000.000			1.000.000	Lương Bảo Hán
11	Nguyễn Văn Tú	89087010854	3	3.000.000			3.000.000	Nguyễn Văn Tú
12	Vũ Tiến Trọng	30095010849	4	4.000.000	1	500.000	4.500.000	Vũ Tiến Trọng
13	Nguyễn Thị Chi Dung	56187008918	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Thị Chi Dung
14	Trương Văn Bi	58200004087	3	3.000.000			3.000.000	Trương Văn Bi
15	Nguyễn Ngọc Hồ	54081013801	2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Ngọc Hồ
16	Nguyễn Văn Quyết	26067012565	1	1.000.000			1.000.000	Nguyễn Văn Quyết
17	Nguyễn Huy Hoàng	56204011498	2	2.000.000			2.000.000	Nguyễn Huy Hoàng
18	Lê Ngọc Bích	54075008270	1	1.000.000			1.000.000	Lê Ngọc Bích
19	Lê Đình Lợi	01059013116	1	1.000.000			1.000.000	Lê Đình Lợi
20	Võ Thị Minh Tâm	56191003327	3	3.000.000			3.000.000	Võ Thị Minh Tâm
21	Lê Tấn Cường	89083033138	2	2.000.000			2.000.000	Lê Tấn Cường
22	Lâm Thị Nữ Cẩm	56185002672	1	1.000.000			1.000.000	Lâm Thị Nữ Cẩm
23	Lương Ngọc Lễ	56073002729	2	2.000.000			2.000.000	Lương Ngọc Lễ

24	Nguyễn Thị Hậu	52193011649	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Hậu Nguyễn Thị Hậu
25	Trần Tuấn Nguyễn An	56090005958	3	3.000.000			3.000.000	Trần Tuấn Nguyễn An
26	Phạm Mỹ Vân	56303002865	3	3.000.000			3.000.000	Phạm Mỹ Vân
27	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	56194008746	3	3.000.000			3.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Thảo
28	Trần Gia Bảo Hân	64304006248	2	2.000.000			2.000.000	Trần Gia Bảo Hân
29	Châu Văn Cảng	87075005058	1	1.000.000			1.000.000	Châu Văn Cảng
30	Hà Minh Trí	01070011356	1	1.000.000			1.000.000	Hà Minh Trí
31	Nguyễn Thị Mỹ Hào	75303008859	4	4.000.000			4.000.000	Nguyễn Thị Mỹ Hào
32	Trần Quốc Luân	56092013212	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Trần Quốc Luân
33	Phạm Minh Hiếu	6809802079	1	1.000.000			1.000.000	Phạm Minh Hiếu
	Tổng		66	65.000.000	3	1.500.000	67.500.000	

Số tiền bằng chữ: Sáu mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng chẵn

Ngày 10 tháng 01 năm 2026

Tư vấn Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Phạm Thị Bích Ngọc
Phạm Thị Bích Ngọc

Ngày 15 tháng 01 năm 2026

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Tấn Cường
Nguyễn Tấn Cường

4000.000 đ Ngọc Hoàn Thị Bích Ngọc

can

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
 THÔN: Đình Thành 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐÓI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC NHÀ TRÒ, NHÀ THUÊ CHƯA
 CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Học sinh hộ gia đình		Tổng cộng	Ghi chú
			Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Số học sinh (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		
1	Tôn Thất Minh Hoàng	66085012877	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc
2	Nguyễn Thành An	56093004458	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Nguyễn Thị Ngọc
3	Ngô Kim Tuyền	56192006867	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc
4	Ngô Thị Xuân Dung	56180001352	3	3.000.000	1	500.000	3.500.000	Nguyễn Thị Ngọc
5	Lương Thị Ánh Tuyết	87164000539	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc
6	Trần Thị Xuân Thu	56163005934	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Nguyễn Thị Ngọc
7	Đông Thị Ngọc Thảo	51186006446	3	3.000.000	2	1.000.000	4.000.000	Đông Thị Ngọc Thảo
8	Nguyễn Trần Hoàng Phương	56176004332	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Nguyễn Trần Hoàng Phương
9	Phạm Thị Mỹ Hoa	56158004284	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Phạm Thị Mỹ Hoa
10	Trương Minh Tuấn	40208017692	3	3.000.000	0	0	3.000.000	Trương Minh Tuấn
11	Nguyễn Chí Thanh	56094010599	2	2.000.000	0	0	2.000.000	Nguyễn Chí Thanh
12	Lê Thị Lê	54184011609	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Lê Thị Lê
13	Phan Thị Hiệp	54183000923	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Phan Thị Hiệp
14	Phạm Ngọc Thiên	54203002069	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Phạm Ngọc Thiên
15	Phạm Thị Mỹ Duyên	54301008713	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Phạm Thị Mỹ Duyên
16	Nguyễn Thị Truyên	54182005786	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Nguyễn Thị Truyên
17	Nguyễn Thị Vy	56158000583	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Nguyễn Thị Vy
18	Bùi Thị Thuận	56158000053	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Bùi Thị Thuận
19	Nguyễn Thị Nga	54183007375	1	1.000.000	0	0	1.000.000	Nguyễn Thị Nga

20	Ngô Văn Ngộ	54064010948	1	1.000.000	0	1.000.000	<i>Ngô Văn Ngộ</i>
21	Hà Văn Cảnh	56060004964	2	12.000.000	0	12.000.000	<i>Hà Văn Cảnh</i>
22	Mai Thị Thanh Thúy		1	1.000.000	0	1.000.000	<i>Ma Thị Thanh Thúy</i>
23	Dương Văn Đường	30072017041	2	2.000.000	0	2.000.000	<i>Dương Văn Đường</i>
24	Trần Ngọc Tấn	56092015656	3	3.000.000	0	3.000.000	<i>Trần Ngọc Tấn</i>
25	Võ Thị Tuyền	56183006232	3	3.000.000	0	3.000.000	<i>Võ Thị Tuyền</i>
Tổng cộng			40	42.000.000	3	1.500.000	44.500.000

Số tiền bằng chữ: Bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn

Ngày: 7 tháng 01 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Ngô Văn Ngộ

Ngày: 15 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Tấn Cường



Nguyễn Tấn Cường

UBND XÃ : DIÊN KHÁNH
 THÔN:Phan Bội Châu 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 2

DANH SÁCH NIÊM YẾT HỒ TRỢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA LŨ ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG CÁC
 NHÀ TRÒ, NHÀ CHO THUÊ CHƯA CÓ GIẤY ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

Số TT	Tên chủ hộ	Địa chỉ	Số CCCD	Người thuộc hộ gia đình		Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Học sinh hộ gia đình thu		Số tiền được hỗ trợ (đồng)	Tổng cộng (đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ và tên
				Số người (người)	Số tiền được hỗ trợ (đồng)		Số học sinh	Số tiền được hỗ trợ (đồng)			
1	Hoàng Khánh Linh	Phan Bội Châu 2	56193003428	3	3.000.000				3.000.000	Lưu Hoàng Khánh Linh	
2	Tương Công Vó	Phan Bội Châu 2	46091011295	4	4.000.000	2	1.000.000		5.000.000	Công Tương Công Vó	
3	Trần Thị Tuyết Nhung	Phan Bội Châu 2	56187002676	5	5.000.000	3	1.500.000		6.500.000	Trần Thị Tuyết Nhung	
4	Bì Thị Hải Triều	Phan Bội Châu 2	56175001948	1	1.000.000				1.000.000	Bì Thị Hải Triều	
5	Trần Thị Ngân	Phan Bội Châu 2	49172001067	1	1.000.000				1.000.000	Trần Thị Ngân	
6	Nguyễn Duy Vũ	Phan Bội Châu 2	220786489	2	2.000.000				2.000.000	Nguyễn Duy Vũ	
7	Nguyễn Thị Tuyết Giang	Phan Bội Châu 2	58185006042	3	3.000.000				3.000.000	Nguyễn Thị Tuyết Giang	
8	Phạm Thị Thu	Phan Bội Châu 2	56174001764	1	1.000.000				1.000.000	Phạm Thị Thu	
9	Đỗ Bình	Phan Bội Châu 2	45073004760	1	1.000.000				1.000.000	Đỗ Bình	
10	Hồ Thị Thêm	Phan Bội Châu 2	56166002059	1	1.000.000				1.000.000	Hồ Thị Thêm	
11	Trần Văn Sỹ	Phan Bội Châu 2	56202007038	1	1.000.000				1.000.000	Trần Văn Sỹ	
12	Nguyễn Thị Lê Thảo	Phan Bội Châu 2	56196007084	1	1.000.000				1.000.000	Nguyễn Thị Lê Thảo	
13	Trần Ngọc Triều	Phan Bội Châu 2	46061009443	1	1.000.000				1.000.000	Trần Ngọc Triều	
14	Đỗ Thị Thùy Dung	Phan Bội Châu 2	56196007736	2-1-3	2.000.000				2.000.000	Đỗ Thị Thùy Dung	
15	Nguyễn Thị Minh Thor	Phan Bội Châu 2	7519601708	2	2.000.000				2.000.000	Nguyễn Thị Minh Thor	
16	Cao Thanh Tinh	Phan Bội Châu 2	54069010962	1	1.000.000				1.000.000	Cao Thanh Tinh	
17	Trần Thị Hồng Thủy	Phan Bội Châu 2	56185008526	3-3-5	3.500.000	1	500.000		4.000.000	Trần Thị Hồng Thủy	
18	Nguyễn Hoàng Minh Uyên	Phan Bội Châu 2	56182010919	2	2.000.000				2.000.000	Nguyễn Hoàng Minh Uyên	
19	Lê Thị Minh Thanh	Phan Bội Châu 2	56174002066	2	2.000.000				2.000.000	Lê Thị Minh Thanh	
20	Trần Văn Kiên	Phan Bội Châu 2	44097001743	2	2.000.000				2.000.000	Trần Văn Kiên	
22	Nguyễn Thị Hạnh Nguyễn	Phan Bội Châu 2	82187016017	1	1.000.000				1.000.000	Nguyễn Thị Hạnh Nguyễn	
23	Trần Văn Trinh	Phan Bội Châu 2	49093007809	1	1.000.000				1.000.000	Trần Văn Trinh	
24	Đào Thị Lành	Phan Bội Châu 2	58182003476	2	2.000.000				2.000.000	Đào Thị Lành	
25	Trần Thị Mai	Phan Bội Châu 2	52154012786	2	2.000.000				2.000.000	Trần Thị Mai	
26	Đặng Bình An	Phan Bội Châu 2	56090006507	3	3.000.000	1	500.000		3.500.000	Đặng Bình An	

27	Nguyễn Trần Hà	Phan Bội Châu 2	56202606951	5	5.000.000		5.000.000	Hà Nguyễn Trần Hà
	Tổng cộng			53	56000000	7	56.500.000	

Số tiền bằng chữ: Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng

Ngày: 01 tháng 01 năm 2025

Trưởng Thôn

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Tấn
Nguyễn Văn Tấn

Ngày: 01 tháng 01 năm 2025

Chủ tịch

(Ký ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Tấn Cường

Nguyễn Tấn Cường